

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 THÁNG NĂM 2026**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền (“Công ty” hoặc “KDH”)
- Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 1 & 2, Lầu 11 Saigon Centre, 67 Lê Lợi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: 028 3820 8858 Fax: 028 3820 8859
- Email: info@khangdien.com.vn
- Vốn điều lệ: 11.222.148.990.000 đồng (Mười một nghìn, hai trăm hai mươi hai tỷ, một trăm bốn mươi tám triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: KDH
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (“ĐHĐCĐ”):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2026/NQ_ĐHĐCĐ	22/4/2026	- Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025; - Thông qua báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2025; - Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026; - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025; - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025; - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định của Ban kiểm soát năm 2025; - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán; - Thông qua danh sách công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026; - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty; - Thông qua Báo cáo sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2024 và 2025 đã kiểm toán; - Thông qua báo cáo về chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và đề xuất mức thù lao năm 2026; - Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			- Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027; - Thông qua bầu bổ sung Ông Lê Hoàng Khởi làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027; - Thông qua bầu bổ sung Bà Lê Thị Mai Khanh làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027.

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Mai Trần Thanh Trang	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	22/4/2022	
2	Ông Lý Điền Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	22/4/2022	
3	Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	Thành viên độc lập HĐQT	22/4/2022	
4	Ông Vương Văn Minh	Thành viên HĐQT	22/4/2022	
5	Ông Lê Hoàng Khởi	Thành viên HĐQT	22/4/2026	
	Bà Nguyễn Thị Diệu Phương	Thành viên HĐQT (không điều hành)	22/4/2022	22/4/2026

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự họp	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Mai Trần Thanh Trang	14/14	100%	
2	Ông Lý Điền Sơn	14/14	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	14/14	100%	
4	Ông Vương Văn Minh	14/14	100%	
5	Ông Lê Hoàng Khởi (*)	04/04	100%	
	Bà Nguyễn Thị Diệu Phương (**)	06/06	100%	

(*) Ông Lê Hoàng Khởi được ĐHĐCĐ bầu làm thành viên HĐQT từ ngày 22/4/2026;

(**) Bà Nguyễn Thị Diệu Phương có đơn từ nhiệm thành viên HĐQT ngày 26/3/2026 và ĐHĐCĐ miễn nhiệm từ ngày 22/4/2026.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”)

- Giám sát việc phối hợp chuẩn bị tài liệu, chương trình họp, công tác điều hành, tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua và việc triển khai các nghị quyết của HĐQT.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Bộ phận Kiểm toán nội bộ (“Bộ phận KTNB”)

a. Thông tin về các thành viên của Bộ phận KTNB và các cuộc họp:

Stt	Thành viên Bộ phận KTNB	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Trương Thị Suong	Trưởng Bộ phận KTNB	2/2	100%
2	Ông Đặng Thế Lương	Thành viên Bộ phận KTNB	2/2	100%
3	Ông Nguyễn Thành Ân	Thành viên Bộ phận KTNB	2/2	100%

b. Hoạt động của Bộ phận KTNB:

- Thực hiện công việc theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Quy chế Kiểm toán nội bộ.
- Báo cáo, trình HĐQT phê duyệt nội dung các kiến nghị tại Báo cáo kiểm toán nội bộ năm 2025.
- Triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026 đã được HĐQT thông qua theo Quy trình Kiểm toán nội bộ.

Ngoài ra, các thành viên của Bộ phận KTNB thường xuyên cập nhật quy định pháp luật liên quan, tự bồi dưỡng kiến thức, tích lũy kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực chuyên môn.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2026/NQ_HĐQT	08/01/2026	Thông qua chủ trương về việc Công ty ký kết, thực hiện các Hợp đồng, giao dịch dự kiến phát sinh trong năm 2026 với Người có liên quan là công ty con.	100%
2	02/2026/NQ_HĐQT	10/02/2026	Thông qua chủ trương cho Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản Phúc Thông (Công ty sở hữu 99% vốn điều lệ) nhận chuyển nhượng cổ phần chiếm 99% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản An Lập.	100%
3	03/2026/NQ_HĐQT	26/02/2026	Thông qua nội dung các kiến nghị tại Báo cáo Kiểm toán nội bộ năm 2025 của Bộ phận Kiểm toán nội bộ.	100%
4	04/2026/NQ_HĐQT	02/03/2026	- Thông qua bổ nhiệm Ông Vương Văn Minh tiếp tục giữ chức danh Tổng Giám đốc và là Người đại diện theo pháp luật của Công ty kể từ ngày 03/3/2026; - Thông qua ký hợp đồng lao động với Bà Lý Thiên Ân là Người có liên quan của Người nội bộ (Ông Lý Điền Sơn – Phó Chủ tịch HĐQT).	100%
5	05/2026/NQ_HĐQT	04/03/2026	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	100%
6	06/2026/NQ_HĐQT	16/03/2026	Thông qua Công ty góp thêm vốn vào Công ty TNHH Tư vấn Quốc Tế (Công ty sở hữu 99,952% vốn điều lệ) với số tiền 479.769.600.000 đồng.	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
7	07/2026/NQ_HĐQT	27/03/2026	Thông qua bổ nhiệm Ông Lý Tuấn Kiệt giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc của Công ty kể từ ngày 27/3/2026.	100%
8	08/2026/NQ_HĐQT	01/04/2026	Thông qua kế hoạch và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	100%
9	09/2026/NQ_HĐQT	03/04/2026	Thông qua nhân sự Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của Công ty.	100%
10	10/2026/NQ_HĐQT	10/04/2026	Thông qua danh sách ứng cử viên được đề cử, ứng cử để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2022 – 2027 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	100%
11	11/2026/NQ_HĐQT	07/05/2026	Thông qua việc sử dụng toàn bộ số tiền thưởng 2% trên lợi nhuận sau thuế năm 2025 cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc để chi cho các hoạt động từ thiện, nhân đạo và an sinh xã hội theo Nghị quyết số 01/2026/NQ_ĐHĐCĐ ngày 22/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông.	100%
12	12/2026/NQ_HĐQT	05/06/2026	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.	100%
13	13/2026/NQ_HĐQT	15/06/2026	Thông qua chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.	100%
14	14/2026/NQ_HĐQT	25/06/2026	Thông qua thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về các nội dung: - Công ty sẽ tham gia đầu tư Dự án chỉnh trang đô thị khu Mả Lạng và Chợ Gà - Gạo trên địa bàn phường Cầu Ông Lãnh và phường Bến Thành, TP.HCM theo phương thức đối tác công tư (PPP) theo Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 19/6/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh; và - Điều chỉnh tổng mức đầu tư của Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội Khu trung tâm dân cư Tân Tạo – Khu A, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP.HCM (nay là phường Tân Tạo, TP.HCM) do Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Kinh doanh nhà Khang Phúc làm Chủ đầu tư (Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ).	100%

III. BAN KIỂM SOÁT:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (“BKS”)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Phương Nam	Trưởng BKS	22/4/2022		Cử nhân Kế toán
2	Bà Lê Thị Thùy Trang	Thành viên BKS	23/4/2024		Cử nhân Luật - Quản trị kinh doanh
3	Bà Lê Thị Mai Khanh	Thành viên BKS	22/4/2026		Cử nhân Luật

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
	Bà Vương Hoàng Thảo Linh	Thành viên BKS	22/4/2022	22/4/2026	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Phương Nam	1/1	100%	100%	
2	Bà Lê Thị Thùy Trang	1/1	100%	100%	
3	Bà Lê Thị Mai Khanh (*)	1/1	100%	100%	
	Bà Vương Hoàng Thảo Linh (**)	0	0	0	

(*) Bà Lê Thị Mai Khanh được bầu làm thành viên BKS từ ngày 22/4/2026;

(**) Bà Vương Hoàng Thảo Linh có đơn từ nhiệm thành viên BKS ngày 26/3/2026 và ĐHĐCĐ miễn nhiệm từ ngày 22/4/2026.

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BTGD và cổ đông

Trong 6 tháng đầu năm 2026, BKS đã thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát đối với HĐQT, BTGD và cổ đông theo chức năng, nhiệm vụ của BKS, phù hợp quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty, cụ thể như sau:

- Giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Công ty trong công tác tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty;
- Thẩm định Báo cáo tài chính đã kiểm toán (Báo cáo năm 2025) và Báo cáo tài chính tự lập (Báo cáo Quý I năm 2026) của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của các số liệu, cùng với sự phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam. Qua đó, BKS cũng nhận định được kết quả kinh doanh của Công ty so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Kiểm tra việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tính đầy đủ, minh bạch;
- Hoạt động giám sát của BKS còn được thể hiện thông qua việc tham dự các cuộc họp của HĐQT nhằm đảm bảo hoạt động của HĐQT, BTGD tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Qua công tác kiểm tra, giám sát, BKS đánh giá HĐQT và BTGD đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý khác

Trong quá trình hoạt động, BKS đã phối hợp với HĐQT, BTGD trên cơ sở thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của từng chủ thể; đảm bảo tính độc lập, minh bạch và tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty.

BKS được HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện chức năng giám sát thông qua việc cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS

BKS đã rà soát, đánh giá năng lực và việc đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật của các công ty kiểm toán độc lập; trên cơ sở đó đề xuất danh sách các công ty kiểm toán độc lập và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua để làm cơ sở lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Vương Văn Minh		Cử nhân Kế toán – Kiểm toán	03/03/2026	
2	Ông Lê Hoàng Khởi		Kỹ sư Xây dựng	08/02/2021	
3	Bà Nguyễn Thùy Dương		Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	28/11/2022	
4	Ông Lý Tuấn Kiệt		Cử nhân Quản trị kinh doanh	27/03/2026	

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Đặng Thị Thùy Trang		Cử nhân Kế toán	15/05/2025	

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Một số nhân sự thuộc HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

- Danh sách về người có liên quan của Công ty: Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm**
- Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH/ĐKKD	Ngày cấp NSH/ĐKKD	Nơi cấp NSH/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số NQ/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT/ thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Bình Trung	Công ty con					Từ 22/01/2026 đến 08/04/2026	NQ số 01/2026/NQ_HĐQT ngày 08/01/2026 của HĐQT Công ty	-Thực hiện các khoản cho vay với tổng giá trị 86,0 tỷ đồng -Thanh lý các khoản cho vay với tổng giá trị 301,1 tỷ đồng -Thu lãi các khoản cho vay với tổng giá trị 127,7 tỷ đồng	
2	Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Kinh doanh nhà Khang Phúc	Công ty con					26/01/2026	QĐ số 06A/2025/QĐ-KĐ ngày 01/12/2025 của Tổng Giám đốc Công ty	Được phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2024 số tiền 200,0 tỷ đồng	
							27/01/2026	QĐ số 01/2026/QĐ_KĐ ngày 26/01/2026 của Tổng Giám đốc Công ty	Được phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2025 số tiền 800,0 tỷ đồng	
							Từ 19/01/2026 đến 21/04/2026	NQ số 01/2026/NQ_HĐQT ngày 08/01/2026 của HĐQT Công ty	-Thực hiện các khoản cho vay với tổng giá trị 404,0 tỷ đồng -Thanh lý các khoản cho vay với tổng giá trị 866,0 tỷ đồng -Thu lãi các khoản cho vay với tổng giá trị 19,4 tỷ đồng	

8	Công ty TNHH Đô thị Mê Ga	Công ty con						Từ 02/02/2026 đến 09/02/2026	NQ số 01/2026/NQ_HĐQT ngày 08/01/2026 của HĐQT Công ty	-Thực hiện khoản cho vay với giá trị 85,0 tỷ đồng -Thanh lý khoản cho vay với giá trị 85,0 tỷ đồng -Thu lãi khoản cho vay với giá trị 151,1 triệu đồng
---	------------------------------	----------------	--	--	--	--	--	---------------------------------------	--	--

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát

Không có

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

4.1 Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Không có

4.2 Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không có

4.3 Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

Không có

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Vietnam Investment Property Limited	Tổ chức có liên quan	9.492.661	0,85%	1.992.661 (*)	0,18%	Cơ cấu danh mục đầu tư
2	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital	Tổ chức có liên quan	0	0%	4.000 (*)	0,0004 %	Cơ cấu danh mục đầu tư
3	Quỹ ETF VINACAPITAL VN100	Tổ chức có liên quan	168.042	0,015%	189.742 (*)	0,017%	Cơ cấu danh mục đầu tư
4	Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Generali Việt Nam	Tổ chức có liên quan	391.287	0,03%	102.487 (*)	0,009%	Cơ cấu danh mục đầu tư
5	Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Kinh tế Hiện đại VinaCapital	Tổ chức có liên quan	1.606.200	0,14%	1.356.200 (*)	0,12%	Cơ cấu danh mục đầu tư
6	Visaka Holdings Limited	Tổ chức có liên quan	0	0%	5.200 (*)	0,0005 %	Cơ cấu danh mục đầu tư
7	VOF Investment Limited	Tổ chức có liên quan	0	0%	1.700.000 (*)	0,15%	Cơ cấu danh mục đầu tư
8	Mai Trần Thu Trang	Em Chủ tịch HĐQT	4.400	0,0004 %	9.500	0,0008 %	Mua cổ phiếu trên sàn
9	Mai Trần Thanh Thảo	Em Chủ tịch HĐQT	0	0%	3.200	0,0003 %	Mua cổ phiếu trên sàn
10	Mai Trần Thanh Vân	Em Chủ tịch HĐQT	0	0%	6.400	0,0006 %	Mua cổ phiếu trên sàn
11	Lê Thị Kim Ngân	Vợ Phó Chủ tịch HĐQT, Mẹ Phó Tổng Giám đốc	0	0%	2.727	0,0002 %	Mua cổ phiếu trên sàn
12	Vương Thị Ngọc Anh	Chị Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	20.490	0,0018 %	21.090	0,0019 %	Mua cổ phiếu trên sàn
13	Huỳnh Chí Tâm	Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký HĐQT, Người được ủy quyền công bố thông tin	269.600	0,024%	204.200	0,018%	Bán cổ phiếu trên sàn
14	Trương Thị Sương	Trưởng Bộ phận KTNB	11.000	0,001%	11.200	0,0010 %	Mua cổ phiếu trên sàn
15	Nguyễn Thành Ân	Thành viên Bộ phận KTNB	27.000	0,0024 %	25.000	0,0022 %	Bán cổ phiếu trên sàn
16	Đặng Thị Hồng Cẩm	Em Kế toán trưởng	0	0%	2	0,0000 %	Mua cổ phiếu trên sàn

Ghi chú:

(*) Vietnam Investment Property Limited, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital, Quỹ ETF VINACAPITAL VN100, Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Generali Việt Nam, Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Kinh tế Hiện đại VinaCapital, Visaka Holdings Limited, VOF Investment Limited không còn là Tổ chức có liên quan của Người nội bộ kể từ ngày 22/04/2026; số lượng cổ phiếu chốt tại ngày 22/04/2026.

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VTLT.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH NHÀ KHANG ĐIỀN



MAI TRẦN THANH TRANG





PHỤ LỤC 01

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Định kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2026 số 02/2026/BCQT_KĐ, ngày 30/7/2026)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Mai Trần Thanh Trang		Chủ tịch HĐQT					22/04/2022			Người nội bộ (NNB)
1.1	Mai Văn Sáu										Người có liên quan (NCLQ) của NNB (Bố đẻ)
1.2	Trần Thị Thanh										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
1.3	Lê Minh Khoa										NCLQ của NNB (Chồng)
1.4	Lê Mai Minh Phúc										NCLQ của NNB (Con đẻ)
1.5	Lê Tâm										NCLQ của NNB (Bố chồng)
1.6	Lâm Kim Hoàng										NCLQ của NNB (Mẹ chồng)
1.7	Mai Trần Thanh Thảo										NCLQ của NNB (Chị ruột)
1.8	Lê Minh Dũng										NCLQ của NNB (Anh rể)
1.9	Mai Trần Thanh Vân										NCLQ của NNB (Em ruột)
1.10	Mai Trần Thu Trang										NCLQ của NNB (Em ruột)
1.11	Mai Trần Thùy Trang										NCLQ của NNB (Em ruột)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.12	Huỳnh Quốc Trí										NCLQ của NNB (Em rể)
2	Lý Điền Sơn		Phó Chủ tịch HĐQT					22/04/2022			NNB
2.1	Đoàn Thị Nguyên										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
2.2	Lê Thị Kim Ngân										NCLQ của NNB (Vợ)
2.3	Lý Thị Kim Hồng										NCLQ của NNB (Em ruột)
2.4	Lý Văn Hùng										NCLQ của NNB (Em ruột)
2.5	Lý Kim Nga										NCLQ của NNB (Em ruột)
2.6	Nguyễn Văn Vũ										NCLQ của NNB (Em rể)
2.7	Lý Thị Kim Thanh										NCLQ của NNB (Em ruột)
2.8	Lý Thị Kim Hương										NCLQ của NNB (Em ruột)
2.9	Lý Tuấn Kiệt										NCLQ của NNB (Con đẻ)
2.10	Lý Tuấn Khang										NCLQ của NNB (Con đẻ)
2.11	Lý Thiên Ân										NCLQ của NNB (Con đẻ)
3	Nguyễn Thị Diệu Phương		Thành viên HĐQT					22/04/2022	22/04/2026	Miễn nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 22/04/2026	NNB
3.1	Nguyễn Sỹ Văn										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
3.2	Trương Thị Kim Xuyên										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.3	Đỗ Anh Dương										NCLQ của NNB (Chồng)
3.4	Đỗ Duy Kinh										NCLQ của NNB (Bố chồng)
3.5	Trần Thị Doan										NCLQ của NNB (Mẹ chồng)
3.6	Đỗ Bảo Uyên										NCLQ của NNB (Con đẻ)
3.7	Đỗ Bảo Hân										NCLQ của NNB (Con đẻ)
4	Nguyễn Thị Cẩm Vân		Thành viên độc lập HĐQT					22/04/2022			NNB
4.1	Nguyễn Quốc Dũng										NCLQ của NNB (Chồng)
4.2	Nguyễn Tuyết Nga										NCLQ của NNB (Mẹ Chồng)
4.3	Nguyễn Thị Vân Trang										NCLQ của NNB (Con đẻ)
4.4	Nguyễn Quốc Nam										NCLQ của NNB (Con đẻ)
4.5	Nguyễn Ngọc Ru										NCLQ của NNB (Anh ruột)
4.6	Đinh Thị Tom										NCLQ của NNB (Chị dâu)
4.7	Nguyễn Thị Kim Dung										NCLQ của NNB (Chị ruột)
4.8	Nguyễn Thị Bạch Yến										NCLQ của NNB (Chị ruột)
4.9	Nguyễn Thị Bạch Tuyết										NCLQ của NNB (Chị ruột)
4.10	Nguyễn Lê Khanh										NCLQ của NNB (Anh rể)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4.11	Nguyễn Thị Cẩm Nhung										NCLQ của NNB (Em ruột)
4.12	Nguyễn Hồng Hải										NCLQ của NNB (Em rể)
4.13	Nguyễn Thị Thu Hồng										NCLQ của NNB (Em ruột)
4.14	Chung Kiên Tông										NCLQ của NNB (Em rể)
4.15	Hoàng Mỹ Linh										NCLQ của NNB (Con dâu)
4.16	Chen Ziyang										NCLQ của NNB (Con rể)
5	Vương Văn Minh		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					22/04/2022 03/03/2026		Được tiếp tục giữ chức danh Tổng Giám đốc từ ngày 03/3/2026	NNB
5.1	Huỳnh Triệu Thùy Trang										NCLQ của NNB (Vợ)
5.2	Vương Huỳnh Minh Trang										NCLQ của NNB (Con đẻ)
5.3	Nguyễn Thị Gấm										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
5.4	Huỳnh Ngọc Trường										NCLQ của NNB (Bố vợ)
5.5	Triệu Kim Xuyên										NCLQ của NNB (Mẹ vợ)
5.6	Vương Thị Xuân										NCLQ của NNB (Chị ruột)
5.7	Vương Thị Lan										NCLQ của NNB (Chị ruột)
5.8	Nguyễn Ngọc Chiến										NCLQ của NNB (Anh rể)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5.9	Vương Thị Bông										NCLQ của NNB (Chị ruột)
5.10	Vương Thị Ngọc Anh										NCLQ của NNB (Chị ruột)
5.11	Vương Thị Ngọc Mỹ										NCLQ của NNB (Em ruột)
5.12	Lê Đình Sơn										NCLQ của NNB (Em rể)
6	Lê Hoàng Khởi		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc					22/04/2026 08/02/2021		Được bầu làm thành viên HĐQT từ ngày 22/04/2026	NNB
6.1	Lê Văn Dũng										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
6.2	Lữ Thị Minh										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
6.3	Lê Thị Phương Linh										NCLQ của NNB (Chị ruột)
6.4	Lê Hoàng Phong										NCLQ của NNB (Anh ruột)
6.5	Trịnh Ngọc Loan Anh										NCLQ của NNB (Chị dâu)
6.6	Lê Hoàng Vĩnh										NCLQ của NNB (Anh ruột)
6.7	Trương Thị Thanh Thúy										NCLQ của NNB (Chị dâu)
6.8	La Mỹ Tú										NCLQ của NNB (Vợ)
6.9	Lâm Thị Mỹ Lệ										NCLQ của NNB (Mẹ vợ)
6.10	Lê Hoàng Thiên Di										NCLQ của NNB (Con đẻ)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7	Nguyễn Thùy Dương		Phó Tổng Giám đốc					28/11/2022			NNB
7.1	Nguyễn Đức Chính										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
7.2	Ngô Thúy Hạnh										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
7.3	Cao Tuấn Tú										NCLQ của NNB (Bố chồng)
7.4	Nguyễn Thị Chinh										NCLQ của NNB (Mẹ chồng)
7.5	Cao Tuấn Dũng										NCLQ của NNB (Chồng)
7.6	Cao Tuấn Phong										NCLQ của NNB (Con đẻ)
7.7	Nguyễn Thanh Huyền										NCLQ của NNB (Em ruột)
8	Lý Tuấn Kiệt		Phó Tổng Giám đốc					27/03/2026		Được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc từ ngày 27/03/2026	NNB
8.1	Lý Diễm Sơn		Phó Chủ tịch HĐQT								NCLQ của NNB (Bố đẻ)
8.2	Lê Thị Kim Ngân										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
8.3	Lý Tuấn Khang										NCLQ của NNB (Em ruột)
8.4	Lý Thiên Ân										NCLQ của NNB (Em ruột)
9	Nguyễn Phương Nam		Trưởng BKS					22/04/2022			NNB
9.1	Nguyễn Văn Nghĩa										NCLQ của NNB (Bố đẻ)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9.2	Bùi Thị Mỹ Phượng										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
9.3	Lê Thanh Hải										NCLQ của NNB (Vợ)
9.4	Nguyễn Phương Chi										NCLQ của NNB (Con đẻ)
9.5	Nguyễn Phương Vy										NCLQ của NNB (Con đẻ)
9.6	Lê Văn Khanh										NCLQ của NNB (Bố vợ)
9.7	Trần Thị Hương										NCLQ của NNB (Mẹ vợ)
10	Vương Hoàng Thảo Linh		Kiểm soát viên					22/04/2022	22/04/2026	Miễn nhiệm thành viên BKS từ ngày 22/04/2026	NNB
10.1	Vương Văn Liệu										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
10.2	Đỗ Thị Hoàng Khai										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
10.3	Nguyễn Minh Tùng										NCLQ của NNB (Chồng)
10.4	Nguyễn Hoàng Minh Phương										NCLQ của NNB (Con đẻ)
10.5	Nguyễn Minh Quân										NCLQ của NNB (Con đẻ)
10.6	Vương Hoàng Lâm										NCLQ của NNB (Anh ruột)
10.7	Vương Hoàng Thùy Linh										NCLQ của NNB (Chị ruột)
10.8	Nguyễn Minh Tân										NCLQ của NNB (Anh rể)
10.9	Vương Hoàng Tường Linh										NCLQ của NNB (Chị ruột)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/C C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
10.10	Lê Văn Ân										NCLQ của NNB (Anh rể)
11	Lê Thị Thùy Trang		Kiểm soát viên					23/04/2024			NNB
11.1	Lê Thắng Lợi										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
11.2	Nguyễn Thị Xuân										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
11.3	Lê Thị Thanh Hương										NCLQ của NNB (Chị ruột)
11.4	Lê Thị Thanh Trà										NCLQ của NNB (Chị ruột)
11.5	Lê Duy Bình										NCLQ của NNB (Anh ruột)
11.6	Nguyễn Trung Hậu										NCLQ của NNB (Chồng)
11.7	Nguyễn Linh An										NCLQ của NNB (Con đẻ)
11.8	Nguyễn Văn Nhứt										NCLQ của NNB (Bố chồng)
11.9	Phạm Thị Thùy										NCLQ của NNB (Mẹ chồng)
12	Lê Thị Mai Khanh		Kiểm soát viên					22/04/2026		Được bầu làm thành viên BKS từ ngày 22/04/2026	NNB
12.1	Trương Quốc Đạt										NCLQ của NNB (Chồng)
12.2	Trương Phúc Khang										NCLQ của NNB (Con đẻ)
12.3	Trương Tuệ Khánh										NCLQ của NNB (Con đẻ)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
12.4	Nguyễn Thị Mai										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
12.5	Lê Đăng Khoa										NCLQ của NNB (Anh ruột)
12.6	Mai Thị Kim Yến										NCLQ của NNB (Chị dâu)
12.7	Lê Thị Mai Hân										NCLQ của NNB (Em ruột)
12.8	Nguyễn Phùng Vinh										NCLQ của NNB (Em rể)
12.9	Trương Thị Hồng										NCLQ của NNB (Mẹ chồng)
13	Trương Thị Sương		Trưởng BP Kiểm toán nội bộ					25/10/2024			NNB
13.1	Trương Xí										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
13.2	Trần Thị Ba										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
13.3	Trương Quốc Việt										NCLQ của NNB (Anh ruột)
13.4	Trương Thị Hậu Trinh										NCLQ của NNB (Chị ruột)
13.5	Nguyễn Thị Ngọc Trâm										NCLQ của NNB (Chị dâu)
13.6	Lê Thanh Mẫn										NCLQ của NNB (Anh rể)
14	Nguyễn Thành Ân		Thành viên BP Kiểm toán nội bộ					16/06/2025			NNB
14.1	Nguyễn Thị Thu Hiền										NCLQ của NNB (Vợ)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
14.2	Nguyễn Diệp Vy An										NCLQ của NNB (Con đẻ)
14.3	Nguyễn Văn Phúc										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
14.4	Nguyễn Thị Hai										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
14.5	Nguyễn Thị Kim Ngân										NCLQ của NNB (Em ruột)
14.6	Nguyễn Ngọc Hân										NCLQ của NNB (Em ruột)
14.7	Vũ Đức Quý										NCLQ của NNB (Em rể)
14.8	Phan Thị Tâm										NCLQ của NNB (Mẹ vợ)
15	Đặng Thế Lương		Thành viên BP Kiểm toán nội bộ					29/12/2020			NNB
15.1	Trần Tấn Hòa										NCLQ của NNB (Bố vợ)
15.2	Nguyễn Thị Xem										NCLQ của NNB (Mẹ vợ)
15.3	Trần Thị Ánh Diễm										NCLQ của NNB (Vợ)
15.4	Đặng Thuần Thanh										NCLQ của NNB (Em ruột)
15.5	Komatsu Katsuaki										NCLQ của NNB (Em rể)
15.6	Đặng Phương Mai										NCLQ của NNB (Con đẻ)
16	Đặng Thị Thùy Trang		Kế toán trưởng					15/05/2025			NNB
16.1	Đặng Văn Hạnh										NCLQ của NNB (Bố đẻ)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
16.2	Lê Thị Ngọc Thanh										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
16.3	Đặng Thị Hoàng Châu										NCLQ của NNB (Chị ruột)
16.4	Phạm Quốc Dũng										NCLQ của NNB (Anh rể)
16.5	Đặng Thị Diễm Thúy										NCLQ của NNB (Chị ruột)
16.6	Đặng Kim Hoàng										NCLQ của NNB (Em ruột)
16.7	Đặng Thị Hồng Cẩm										NCLQ của NNB (Em ruột)
16.8	Huỳnh Văn Huân										NCLQ của NNB (Bố chồng)
16.9	Ngô Thị Kim Phương										NCLQ của NNB (Mẹ chồng)
16.10	Huỳnh Văn Huy										NCLQ của NNB (Chồng)
16.11	Huỳnh Đặng An Nhiên										NCLQ của NNB (Con đẻ)
17	Huỳnh Chí Tâm		Người phụ trách Quản trị Công ty, Thư ký HĐQT, Người được ủy quyền công bố thông tin					01/01/2021			NNB
17.1	Huỳnh Văn Đoàn										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
17.2	Nguyễn Thị Nga										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
17.3	Nguyễn Kim Ngọc										NCLQ của NNB (Vợ)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/C C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
17.4	Huỳnh Gia Nguyễn										NCLQ của NNB (Con đẻ)
17.5	Huỳnh Thị Duyên										NCLQ của NNB (Chị ruột)
17.6	Võ Văn Trường										NCLQ của NNB (Anh rể)
17.7	Huỳnh Thị Ngân										NCLQ của NNB (Chị ruột)
17.8	Lâm Thành Danh										NCLQ của NNB (Anh rể)
17.9	Huỳnh Thanh Tuấn										NCLQ của NNB (Anh ruột)
17.10	Trần Lê Thị Như Quỳnh										NCLQ của NNB (Chị Dâu)
17.11	Huỳnh Thị Cẩm Tú										NCLQ của NNB (Chị ruột)
17.12	Huỳnh Văn Oanh										NCLQ của NNB (Anh rể)
17.13	Huỳnh Thị Tường										NCLQ của NNB (Em ruột)
18	Ngô Thị Thanh Tâm		Giám đốc tài chính					15/09/2023			NNB
18.1	Ngô Quang Bích										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
18.2	Trương Thị Mỹ Lý										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
18.3	Ngô Quang Trung										NCLQ của NNB (Anh ruột)
18.4	Ngô Quang Thành										NCLQ của NNB (Anh ruột)
18.5	Ngô Thị Thanh Thanh										NCLQ của NNB (Em ruột)
18.6	Trần Thị Thu										NCLQ của NNB (Chị dâu)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/C C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
18.7	Nguyễn Thị Nhựt										NCLQ của NNB (Chị dâu)
19	Công ty TNHH Đầu tư Thành Phúc							18/11/2013			Công ty con
20	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Trí Minh							06/10/2011			Công ty con
21	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Địa ốc Gia Phước							25/12/2008			Công ty con
22	Công ty TNHH Tư vấn Quốc Tế							02/12/2014			Công ty con
23	Công ty TNHH Một Thành viên Hào Khang							03/11/2014			Công ty con
24	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Sapphire							12/12/2014			Công ty con
25	Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Song Lập							01/11/2014			Công ty con
26	Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Địa ốc Trí Kiệt							23/03/2013			Công ty con
27	Công ty TNHH Đô thị Mê Ga							26/02/2008			Công ty con

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C/ Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
28	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xây dựng và Kinh doanh Nhà Thập Mười							02/04/2015			Công ty con
29	Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Không Gian Xanh							10/12/2010			Công ty con
30	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Bình Trưng							31/07/2015			Công ty con
31	Công ty TNHH Một Thành viên Đầu tư Kinh doanh Nhà Khang Phúc							23/09/2015			Công ty con
32	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển BCCI							23/09/2015			Công ty con
33	Công ty TNHH Đầu tư Địa ốc Minh Phát							03/04/2018			Công ty con
34	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Kim Phát							23/12/2015			Công ty con
35	Công ty Cổ phần Bất động sản Thủy Sinh							24/12/2018			Công ty con

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD /CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
36	Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Nguyên Phát							31/08/2020			Công ty con
37	Công ty cổ phần Đầu tư Bất động sản Phước Nguyên							15/03/2022			Công ty con
38	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Nhà Đoàn Nguyên							15/03/2022			Công ty con
39	Công ty TNHH Bất động sản Bình Trung Mới							05/04/2023	23/06/2026	Không còn là công ty con của KDH từ ngày 23/06/2026	Công ty con
40	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Lộc Minh							20/12/2023			Công ty con
41	Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản Phúc Thông							04/07/2024			Công ty con
42	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản An Lập							02/03/2026			Công ty con
43	Công ty Cổ phần Đầu tư Tiên Lộc							01/01/2021			Tổ chức sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của KDH

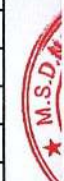


PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2026 số 02/2026/BCQT_KĐ, ngày 30/7/2026)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Mai Trần Thanh Trang		Chủ tịch HĐQT					31.402.548	2,80%	
1.1	Mai Văn Sáu							0	0%	
1.2	Trần Thị Thanh							0	0%	
1.3	Lê Minh Khoa							0	0%	
1.4	Lê Mai Minh Phúc							0	0%	
1.5	Lê Tâm							0	0%	
1.6	Lâm Kim Hoàng							0	0%	
1.7	Mai Trần Thanh Thảo							3.200	0,0003%	
1.8	Lê Minh Dũng							0	0%	
1.9	Mai Trần Thanh Vân							6.400	0,0006%	
1.10	Mai Trần Thu Trang							9.500	0,0008%	
1.11	Mai Trần Thùy Trang							22.000	0,002%	
1.12	Huỳnh Quốc Trí							0	0%	
2	Lý Diễm Sơn		Phó Chủ tịch HĐQT					1.125.159	0,10%	
2.1	Đoàn Thị Nguyên							17.829.383	1,59%	
2.2	Lê Thị Kim Ngân							2.727	0,0002%	
2.3	Lý Thị Kim Hồng							0	0%	
2.4	Lý Văn Hùng							129.383	0,012%	
2.5	Lý Kim Nga							0	0%	
2.6	Nguyễn Văn Vũ							0	0%	
2.7	Lý Thị Kim Thanh							0	0%	
2.8	Lý Thị Kim Hương							0	0%	
2.9	Lý Tuấn Kiệt							623.635	0,056%	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.10	Lý Tuấn Khang							58.564	0,005%	
2.11	Lý Thiên Ân							0	0%	
2.12	Công ty Cổ phần Đầu tư Tiên Lộc							126.068.574	11,23%	Lý Điền Sơn là Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Thị Diệu Phương		Thành viên HĐQT					0	0%	- Nguyễn Thị Diệu Phương không còn là người nội bộ của KDH kể từ ngày 22/04/2026 - Số lượng cổ phiếu chốt tại ngày 22/04/2026
3.1	Nguyễn Sỹ Văn							0	0%	
3.2	Trương Thị Kim Xuyên							0	0%	
3.3	Đỗ Anh Dương							0	0%	
3.4	Đỗ Duy Kinh							0	0%	
3.5	Trần Thị Doan							0	0%	
3.6	Đỗ Bảo Uyên							0	0%	
3.7	Đỗ Bảo Hân							0	0%	
3.8	CTCP IN Holdings							0	0%	Nguyễn Thị Diệu Phương là Thành viên HĐQT
3.9	CTCP Gổ An Cường							0	0%	Nguyễn Thị Diệu Phương là Thành viên HĐQT

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.10	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ VinaCapital							4.000	0,0004%	- Nguyễn Thị Diệu Phương là Phó giám đốc điều hành - Số lượng cổ phiếu chốt tại ngày 22/04/2026
4	Nguyễn Thị Cẩm Vân		Thành viên độc lập HĐQT					2.934.787	0,26%	
4.1	Nguyễn Quốc Dũng							0	0%	
4.2	Nguyễn Tuyết Nga							0	0%	
4.3	Nguyễn Thị Vân Trang							0	0%	
4.4	Nguyễn Quốc Nam							0	0%	
4.5	Nguyễn Ngọc Ru							0	0%	
4.6	Đinh Thị Tom							0	0%	
4.7	Nguyễn Thị Kim Dung							0	0%	
4.8	Nguyễn Thị Bạch Yến							0	0%	
4.9	Nguyễn Thị Bạch Tuyết							5.072	0,0005%	
4.10	Nguyễn Lê Khanh							0	0%	
4.11	Nguyễn Thị Cẩm Nhung							0	0%	
4.12	Nguyễn Hồng Hải							0	0%	
4.13	Nguyễn Thị Thu Hồng							0	0%	
4.14	Chung Kiên Tông							0	0%	
4.15	Hoàng Mỹ Linh							0	0%	
4.16	Chen Ziyang							0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Vương Văn Minh		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					9.536.262	0,85%	
5.1	Huỳnh Triệu Thùy Trang							0	0%	
5.2	Vương Huỳnh Minh Trang							0	0%	
5.3	Nguyễn Thị Gấm							0	0%	
5.4	Huỳnh Ngọc Trường							0	0%	
5.5	Triệu Kim Xuyên							0	0%	
5.6	Vương Thị Xuân							0	0%	
5.7	Vương Thị Lan							0	0%	
5.8	Nguyễn Ngọc Chiến							0	0%	
5.9	Vương Thị Bông							0	0%	
5.10	Vương Thị Ngọc Anh							21.090	0,0019%	
5.11	Vương Thị Ngọc Mỹ							0	0%	
5.12	Lê Đình Sơn							0	0%	
6	Lê Hoàng Khởi		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc					4.638.542	0,41%	
6.1	Lê Văn Dũng							0	0%	
6.2	Lữ Thị Minh							0	0%	
6.3	Lê Thị Phương Linh							0	0%	
6.4	Lê Hoàng Phong							0	0%	
6.5	Trịnh Ngọc Loan Anh							0	0%	
6.6	Lê Hoàng Vĩnh							0	0%	
6.7	Trương Thị Thanh Thúy							0	0%	
6.8	La Mỹ Tú							0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.9	Lâm Thị Mỹ Lệ							0	0%	
6.10	Lê Hoàng Thiên Di							0	0%	
7	Nguyễn Thùy Dương		Phó Tổng Giám đốc					1.739.228	0,15%	
7.1	Nguyễn Đức Chính							0	0%	
7.2	Ngô Thúy Hạnh							0	0%	
7.3	Cao Tuấn Tú							0	0%	
7.4	Nguyễn Thị Chinh							0	0%	
7.5	Cao Tuấn Dũng							3.806	0,0003%	
7.6	Cao Tuấn Phong							0	0%	
7.7	Nguyễn Thanh Huyền							0	0%	
7.8	Công ty TNHH Bất động sản Bình Trung Mới							0	0%	Nguyễn Thùy Dương là Chủ tịch Hội đồng thành viên
7.9	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Nhà Đoàn Nguyên							0	0%	Nguyễn Thùy Dương là Chủ tịch Hội đồng thành viên
8	Lý Tuấn Kiệt		Phó Tổng Giám đốc					623.635	0,056%	
8.1	Lý Điền Sơn		Phó Chủ tịch HĐQT					1.125.159	0,10%	
8.2	Lê Thị Kim Ngân							2.727	0,0002%	
8.3	Lý Tuấn Khang							58.564	0,005%	
8.4	Lý Thiên Ân							0	0%	
8.5	Công ty Cổ phần Đầu tư Tiên Lộc							126.068.574	11,23%	Lý Tuấn Kiệt là Thành viên HĐQT
9	Nguyễn Phương Nam		Trưởng BKS					8.453	0,0008%	
9.1	Nguyễn Văn Nghĩa							0	0%	
9.2	Bùi Thị Mỹ Phượng							0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.3	Lê Thanh Hải							0	0%	
9.4	Nguyễn Phương Chi							0	0%	
9.5	Nguyễn Phương Vy							0	0%	
9.6	Lê Văn Khanh							0	0%	
9.7	Trần Thị Hương							0	0%	
10	Vương Hoàng Thảo Linh		Kiểm soát viên					6.463	0,0006%	- Vương Hoàng Thảo Linh không còn là người nội bộ của KDH kể từ ngày 22/04/2026 - Số lượng cổ phiếu chốt tại ngày 22/04/2026
10.1	Vương Văn Liệu							0	0%	
10.2	Đỗ Thị Hoàng Khai							0	0%	
10.3	Nguyễn Minh Tùng							0	0%	
10.4	Nguyễn Hoàng Minh Phương							0	0%	
10.5	Nguyễn Minh Quân							0	0%	
10.6	Vương Hoàng Lâm							0	0%	
10.7	Vương Hoàng Thùy Linh							0	0%	
10.8	Nguyễn Minh Tân							0	0%	
10.9	Vương Hoàng Tường Linh							0	0%	
10.10	Lê Văn Ân							0	0%	

15
T
Đ
J
E
H

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.11	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital							4.000	0,0004%	- Vương Hoàng Thảo Linh là Giám đốc Đầu tư - Số lượng cổ phiếu chốt tại ngày 22/04/2026
10.12	Công ty Cổ phần Thiết bị xây dựng Vi Na							0	0%	Vương Hoàng Thảo Linh là Thành viên hội đồng quản trị
11	Lê Thị Thùy Trang		Kiểm soát viên					2.000	0,0002%	
11.1	Lê Thắng Lợi							0	0%	
11.2	Nguyễn Thị Xuân							0	0%	
11.3	Lê Thị Thanh Hương							0	0%	
11.4	Lê Thị Thanh Trà							0	0%	
11.5	Lê Duy Bình							0	0%	
11.6	Nguyễn Trung Hậu							0	0%	
11.7	Nguyễn Linh An							0	0%	
11.8	Nguyễn Văn Nhứt							0	0%	
11.9	Phạm Thị Thùy							0	0%	
12	Lê Thị Mai Khanh		Kiểm soát viên					32.098	0,0029%	
12.1	Trương Quốc Đạt							0	0%	
12.2	Trương Phúc Khang							0	0%	
12.3	Trương Tuệ Khánh							0	0%	
12.4	Nguyễn Thị Mai							0	0%	
12.5	Lê Đăng Khoa							0	0%	
12.6	Mai Thị Kim Yến							0	0%	
12.7	Lê Thị Mai Hân							0	0%	
12.8	Nguyễn Phùng Vinh							0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.9	Trương Thị Hồng							0	0%	
13	Trương Thị Thương		Trưởng BP Kiểm toán nội bộ					11.200	0,001%	
13.1	Trương Xí							0	0%	
13.2	Trần Thị Ba							0	0%	
13.3	Trương Quốc Việt							0	0%	
13.4	Trương Thị Hậu Trinh							0	0%	
13.5	Nguyễn Thị Ngọc Trâm							0	0%	
13.6	Lê Thanh Mẫn							0	0%	
14	Nguyễn Thành Ân		Thành viên BP Kiểm toán nội bộ					25.000	0,0022%	
14.1	Nguyễn Thị Thu Hiền							0	0%	
14.2	Nguyễn Diệp Vy An							0		0%
14.3	Nguyễn Văn Phúc							0	0%	
14.4	Nguyễn Thị Hai							0	0%	
14.5	Nguyễn Thị Kim Ngân							0	0%	
14.6	Nguyễn Ngọc Hân							0	0%	
14.7	Vũ Đức Quý							0	0%	
14.8	Phan Thị Tâm							0	0%	
15	Đặng Thế Lương		Thành viên BP Kiểm toán nội bộ					17.462	0,0016%	
15.1	Trần Tấn Hòa							0	0%	
15.2	Nguyễn Thị Xem							0	0%	
15.3	Trần Thị Ánh Diễm							0	0%	
15.4	Đặng Thuyền Thanh							0	0%	
15.5	Komatsu Katsuaki							0	0%	
15.6	Đặng Phương Mai							0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16	Đặng Thị Thùy Trang		Kế toán trưởng					701.365	0,062%	
16.1	Đặng Văn Hạnh							0	0%	
16.2	Lê Thị Ngọc Thanh							0	0%	
16.3	Đặng Thị Hoàng Châu							0	0%	
16.4	Phạm Quốc Dũng							0	0%	
16.5	Đặng Thị Diễm Thúy							0	0%	
16.6	Đặng Kim Hoàng							0	0%	
16.7	Đặng Thị Hồng Cẩm							2	0,0000%	
16.8	Huỳnh Văn Huân							0	0%	
16.9	Ngô Thị Kim Phương							0	0%	
16.10	Huỳnh Văn Huy							0	0%	
16.11	Huỳnh Đặng An Nhiên							0	0%	
17	Huỳnh Chí Tâm		Người phụ trách Quản trị Công ty, Thư ký HĐQT, Người được ủy quyền công bố thông tin					204.200	0,018%	
17.1	Huỳnh Văn Đoàn							0	0%	
17.2	Nguyễn Thị Nga							0	0%	
17.3	Nguyễn Kim Ngọc							0	0%	
17.4	Huỳnh Gia Nguyễn							0	0%	
17.5	Huỳnh Thị Duyên							0	0%	
17.6	Võ Văn Trường							0	0%	
17.7	Huỳnh Thị Ngân							0	0%	
17.8	Lâm Thành Danh							0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
17.9	Huỳnh Thanh Tuấn							0	0%	
17.10	Trần Lê Thị Như Quỳnh							0	0%	
17.11	Huỳnh Thị Cẩm Tú							0	0%	
17.12	Huỳnh Văn Oanh							0	0%	
17.13	Huỳnh Thị Tường							0	0%	
18	Ngô Thị Thanh Tâm		Giám đốc tài chính					870.556	0,078%	
18.1	Ngô Quang Bích							0	0%	
18.2	Trương Thị Mỹ Lý							0	0%	
18.3	Ngô Quang Trung							0	0%	
18.4	Ngô Quang Thành							0	0%	
18.5	Ngô Thị Thanh Thanh							0	0%	
18.6	Trần Thị Thu							0	0%	
18.7	Nguyễn Thị Nhựt							0	0%	

